

Số: 2155 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 25 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Đồng Thị Liên, trú tại số 71,
tổ dân phố số 9, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang
(lần hai)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013;

Xét đơn khiếu nại của bà Đồng Thị Liên, trú tại số 71, tổ dân phố số 9, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang; Báo cáo số 359/BC-TNMT ngày 12/12/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:

I. Nội dung khiếu nại

Bà Đồng Thị Liên khiếu nại việc UBND thành phố Bắc Giang không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng (CNQSD) đất cho bà đối với phần diện tích giáp ranh với thửa đất ở của hộ gia đình bà đã được cấp giấy CNQSD đất tại tổ dân phố số 5, phường Trần Nguyên Hãn; không đồng ý với giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang tại Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 25/01/2019.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu

Ngày 25/01/2019, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 336/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn của bà Đồng Thị Liên, trú tại tổ dân phố số 9, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang với nội dung: "Bà Đồng Thị Liên khiếu nại việc UBND thành phố không cấp giấy CNQSD đất ở cho bà đối với phần diện tích giáp ranh với thửa đất ở của hộ gia đình bà Đồng Thị Liên đã được cấp giấy CNQSD đất và không đồng ý với trả lời của Chủ tịch UBND thành phố tại Công văn số 2745/UBND-VP ngày 26/12/2016 và Công văn số 1496/UBND-TNMT ngày 19/7/2017 là không có cơ sở giải quyết, vì: Phần diện tích bà Đồng Thị Liên đề nghị cấp giấy CNQSD đất không có giấy tờ giao đất, không xác định rõ vị trí, diện tích giao; các tài liệu bà Đồng Thị Liên cung cấp không thuộc một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều

100 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;...

Giao cho UBND phường Thọ Xương xem xét, xác minh và xử lý theo thẩm quyền Giấy biên nhận tiền của ông Nguyễn Văn Ty, nguyên Trưởng thôn Hà Vị với hộ ông Đông Văn Thìn năm 1997”.

Không nhất trí với giải quyết đơn của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, bà Đồng Thị Liên có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, đối thoại, kết luận và đề xuất biện pháp giải quyết.

III. Kết quả xác minh

1. Diễn biến sự việc và quá trình giải quyết khiếu nại của các cấp

Ngày 13/7/2016, bà Đồng Thị Liên có đơn gửi Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang với nội dung: Đề nghị xem xét làm thủ tục cấp giấy CNQSD đất đối với phần diện tích thửa theo phía sau thửa đất ở của bà Đồng Thị Liên đã được cấp giấy CNQSD đất do gia đình bà đã nộp tiền sử dụng đất cho thôn Hà Vị để xây dựng nhà mẫu giáo của thôn năm 1997.

Ngày 18/8/2016, Chủ tịch UBND phường Trần Nguyên Hãn có Công văn số 55/UBND-ĐCXD trả lời đơn của bà Đồng Thị Liên với nội dung: Bà Đồng Thị Liên đề nghị cấp giấy CNQSD đất không đủ căn cứ để xác định việc sử dụng ổn định được quy định tại khoản 1, Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai. Việc cấp giấy CNQSD đất của bà Đồng Thị Liên là không có cơ sở thực hiện.

Không nhất trí với trả lời của Chủ tịch UBND phường Trần Nguyên Hãn, bà Đồng Thị Liên tiếp tục có đơn gửi Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang. Ngày 03/11/2016, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Công văn số 2306/UBND-TNMT về việc trả lời đơn của bà Đồng Thị Liên với nội dung: Bà Đồng Thị Liên đề nghị cấp giấy CNQSD đất ở đối với phần đất mua thêm giáp ranh với thửa đất hộ gia đình bà đã được cấp giấy CNQSD đất ngày 06/10/2005 chưa đủ cơ sở giải quyết vì các giấy tờ bà Liên cung cấp không thể hiện vị trí, diện tích đất ở và không phải là một trong các loại giấy tờ theo quy định tại Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Mặt khác, theo báo cáo của UBND phường Trần Nguyên Hãn, bà Đồng Thị Liên không sử dụng ổn định, không liên tục vào mục đích nhất định.

Không đồng ý, bà Đồng Thị Liên tiếp tục có đơn gửi Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang. Ngày 26/12/2016, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Công văn số 2745/UBND-VP về việc trả lời đơn của bà Đồng Thị Liên với nội dung: *"Chủ tịch UBND thành phố giữ nguyên quan điểm đã trả lời bà tại Công văn số 2306/UBND-TNMT ngày 03/11/2016 và không giải quyết gì khác".*

Không đồng ý, ngày 03/01/2017, bà Đồng Thị Liên tiếp tục có đơn khiếu nại. Ngày 19/7/2017, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Công văn số 1496/UBND-TNMT về việc trả lời đơn của bà Đồng Thị Liên, trong đó có nội dung: Chủ tịch UBND thành phố giữ nguyên quan điểm giải quyết tại Công văn số 2745/UBND-VP ngày 26/12/2016 của Chủ tịch UBND thành phố và không có giải quyết gì khác.

Ngày 20/6/2017, bà Đồng Thị Liên có giấy ủy quyền cho ông Nguyễn Hữu Lương thực hiện việc khiếu nại.

Sau nhiều lần đối thoại, ngày 29/12/2017, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang ban hành Quyết định số 5074/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Hữu Lương, trú tại tổ dân phố Hà Vị 1, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang (người được bà Đồng Thị Liên ủy quyền), trong đó có nội dung: “Ông Nguyễn Hữu Lương khiếu nại việc UBND thành phố không cấp giấy CNQSD đất ở cho bà Đồng Thị Liên đối với phần diện tích giáp ranh với thửa đất ở của hộ gia đình bà Đồng Thị Liên đã được cấp giấy CNQSD đất và không đồng ý với trả lời của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang tại Công văn số 2745/UBND-VP ngày 26/12/2016 và Công văn số 1496/UBND-TNMT ngày 19/7/2017 là không có cơ sở giải quyết, vì: phần diện tích ông Nguyễn Hữu Lương đề nghị cấp giấy CNQSD đất cho bà Đồng Thị Liên không có giấy tờ giao đất, không xác định rõ vị trí, diện tích giao; các tài liệu ông Nguyễn Hữu Lương và bà Đồng Thị Liên cung cấp không thuộc một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 100 Luật Đất đai 2013 và Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ”.

Không đồng ý, ông Nguyễn Hữu Lương tiếp tục có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, đề xuất biện pháp giải quyết. Qua xem xét vụ việc thấy Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang giải quyết chưa đúng phạm vi ủy quyền của bà Đồng Thị Liên cho ông Nguyễn Hữu Lương và hình thức văn bản giải quyết nên Sở Tài nguyên và Môi trường đã đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giao Chủ tịch UBND thành phố giải quyết lại việc khiếu nại của bà Đồng Thị Liên.

Ngày 29/8/2018, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang ban hành Quyết định số 2431/QĐ-UBND về việc thu hồi Quyết định số 5074/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Chủ tịch UBND thành phố về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Hữu Lương, trú tại tổ dân phố Hà Vị 1, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang (người được bà Đồng Thị Liên, trú tại tổ dân phố số 9, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang ủy quyền) với lý do quyết định chưa đúng quy định về phạm vi ủy quyền và hình thức văn bản giải quyết.

Ngày 25/01/2019, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang ban hành Quyết định số 336/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn của bà Đồng Thị Liên, trú tại Tổ dân phố số 9, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang.

Không nhất trí, bà Đồng Thị Liên có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Kết quả xác minh:

- Căn cứ vào hồ sơ, tài liệu thu thập được thể hiện:

Thực hiện Quyết định số 635/UB ngày 09/9/1988 của UBND tỉnh Hà Bắc về việc cấp đất ở cho nhân dân xã Thọ Xương (Bắc Giang), ngày 21/6/1994, UBND xã Thọ Xương thu tiền của ông Đồng Văn Sáu là em trai bà Đồng Thị Liên, lý do thu "phần trăm đền bù hoa màu đất ở khu võ trang 100m²", số tiền 2.500.000đ để tiến hành việc giao đất ở.

Ngày 07/8/1994, UBND xã Thọ Xương và thôn Hà Vị tiến hành giao đất tại thực địa và lập biên bản giao đất ở với nội dung: Vị trí đất khu Công an võ trang

với tổng diện tích 130m² có chiều dài 20m (một cạnh giáp với khu tập thể Công an võ trang, một cạnh giáp đất ở ông Tiến), chiều rộng theo sơ đồ một cạnh 7m, một cạnh 6m.

Ngày 18/5/1995, ông Đồng Văn Sáu có giấy cho đất ở viết tay được UBND xã Thọ Xương xác nhận với nội dung cho chị ruột là bà Đồng Thị Liên khu đất được chia ở cánh đồng khu Công an võ trang.

Năm 1997, ông Nguyễn Văn Ty là Trưởng thôn Hà Vị có thông báo viết tay không ghi ngày, tháng, năm, có đóng dấu xác nhận của UBND xã Thọ Xương (nay là phường Thọ Xương), trong đó có nội dung: “Để đảm bảo quyết toán nhà mẫu giáo của thôn Hà Vị, UBND xã Thọ Xương, yêu cầu gia đình ông Đồng Văn Thìn thuộc thôn Hà Vị, chậm nhất ngày 10-3-1997 nộp tiếp số tiền đất ở mà UBND xã Thọ Xương đã cầm cho gia đình. UBND xã Thọ Xương ủy quyền cho đồng chí Nguyễn Văn Ty là Trưởng thôn thu số tiền là 1.500.000đ. Nếu sau thời gian nói trên thì tập thể thu hồi số diện tích còn lại”.

Ngày 13/3/1997, ông Nguyễn Văn Ty có biên nhận viết tay với nội dung: “Tên tôi là Nguyễn Văn Ty là Trưởng thôn có nhận số tiền đất ở là 1.500.000đ của gia đình bà Thìn”.

Ngày 25/8/2003, bà Đồng Thị Liên có đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất đối với diện tích được ông Đồng Văn Sáu cho năm 1995. Ngày 06/10/2005, UBND thành phố Bắc Giang cấp giấy CNQSD đất cho bà Đồng Thị Liên với diện tích 130m². Giấy CNQSD đất số AD 178106 cấp ngày 06/10/2005.

- Xem xét một số nội dung khác có liên quan:

+ Tại đơn xin xác nhận về nguồn gốc sử dụng đất ở của bà Đồng Thị Liên ngày 29/10/2016 và ngày 12/11/2016 có trình bày nội dung: Bên cạnh diện tích của ông Sáu cho bà Liên là giáp với khu Công an Võ trang, thực tế tường vây của khu này chưa có mà chỉ có hàng rào dây thép gai với cỏ dại. Bên cạnh hàng rào này còn có một rãnh nước chừng 1m chạy dọc hàng rào để tiêu thoát nước sinh hoạt của khu tập thể Công an võ trang vô cùng ô nhiễm. Vì lý do như trên mà khi giao đất cán bộ chỉ giao giáp đến rãnh nước ô nhiễm này mà không giao đến tận hàng rào. Số còn lại từ rãnh nước đến tận hàng rào họ nói với gia đình tôi như bố đẻ của tôi (ông Đồng Văn Thìn) và em trai tôi (Đồng Văn Sáu) là giao cho bác và gia đình cứ quản lý mà sử dụng vì còn ai người ta mua vào đây nữa. Chính vì thế mà năm 1997 UBND phường và thôn Hà Vị mới thu thêm đất của gia đình tôi những chỗ đầu thừa, đuôi thẹo là 1.500.000đ để quyết toán nhà trẻ của thôn. Đơn có xác nhận của ông Đỗ Văn Lu, nguyên cán bộ Địa chính xã Thọ Xương năm 1994 và ông Nguyễn Văn Minh, nguyên Phó Chủ tịch UBND xã Thọ Xương năm 1994 và nhiều người dân sinh sống lâu năm tại thôn Hà Vị.

+ Theo trình bày của ông Nguyễn Văn Ty, nguyên Trưởng thôn Hà Vị, xã Thọ Xương (nay là tổ dân phố Hà Vị, phường Thọ Xương):

Tại Biên bản làm việc ngày 04/10/2016 do UBND phường Thọ Xương lập, ông Ty cho biết: “Năm 1997, thôn Hà Vị có xây dựng nhà mẫu giáo nên có cầm đất cho hộ ông Đồng Văn Thìn thôn Hà Vị để lấy tiền quyết toán xây dựng nhà mẫu giáo số tiền 1.500.000đ là có thật, ông Ty trực tiếp là người nhận tiền và có biên nhận, không có phiếu thu, tuy nhiên đến nay ông Ty không còn nhớ vị trí đất

đã cầm cho hộ ông Đồng Văn Thìn chỉ nhớ sát phần đất xã Thọ Xương đã giao cho ông Đồng Văn Sáu cạnh Công an võ trang sau đó ông Sáu cho chị gái là bà Đồng Thị Liên”.

Tại Biên bản làm việc ngày 16/10/2017 do Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Bắc Giang lập, ông Nguyễn Văn Ty cho biết: “Năm 1994, thôn Hà Vị xây dựng nhà trẻ làng Hà Vị, tuy nhiên do thiếu kinh phí quyết toán công trình. Năm 1995, thôn có báo cáo xin ý kiến ủy ban xã Thọ Xương chủ trương bán phần đất thừa theo của các hộ để thu tiền lấy kinh phí quyết toán công trình. Năm 1995, thôn có thông báo cho ông Đồng Văn Thìn và thu tiền 1,5 triệu. Về đất thừa theo có vị trí phía đằng sau thửa đất của 02 hộ ông Hoàng Văn Tiến và ông Đồng Văn Sáu, diện tích giao cho các hộ ông không nhớ rõ, chỉ nhớ chiều sâu phần diện tích thừa theo có chiều sâu khoảng 2,5m, diện tích cầm cho ông Thìn khoảng 15-17m², còn ông Tiến được giao khoảng 18m², mục đích để nối với thửa đất của ông Sáu và ông Tiến. Tại thời điểm năm 1995, thôn có thông báo cho ông Thìn thu tiền giao đất thừa theo, đến năm 1997 ông Thìn mới nộp tiền cho thôn. Việc thu tiền của ông Thìn vì ông Thìn là bố đẻ ông Sáu, thời điểm đó ông Thìn nộp tiền cho ông Sáu vì ở cùng nhà, cùng hộ khẩu”.

Tại Biên bản làm việc ngày 02/11/2017 do UBND thành phố Bắc Giang lập, ông Nguyễn Văn Ty trình bày: “Vị trí khu đất trước đây là đất nông nghiệp do HTX quản lý, về vị trí giao đất thừa theo cho 02 hộ ông Tiến, ông Sáu có vị trí phía sau thửa đất của 02 hộ đã được UBND xã cấp cho các hộ, có chiều sâu khoảng 8-10m, diện tích khoảng 50-60m², thôn có thu tiền của các hộ để lấy kinh phí quyết toán công trình nhà trẻ của thôn, thôn có báo cáo xin chủ trương và được UBND xã Thọ Xương đồng ý”.

+ Theo trình bày của ông Nguyễn Văn Việt, nguyên Chủ tịch UBND xã Thọ Xương tại Biên bản làm việc ngày 16/10/2017 do Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Bắc Giang lập, ông Nguyễn Văn Việt trình bày: “Xã có chủ trương cho thôn thu tiền ủng hộ vững, đất thừa theo, việc thu tiền của các hộ, giao đất do thôn thực hiện, ông không nhớ việc thu tiền, giao đất của hai hộ ông Tiến, ông Thìn”.

+ Theo trình bày của ông Nguyễn Hồng Sơn, nguyên Phó Chủ tịch UBND xã Thọ Xương tại Biên bản làm việc ngày 25/9/2017 do Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Bắc Giang lập, ông Sơn trình bày: “Việc giao đất ông Sáu năm 1994 ông không nắm được. UBND xã có đồng ý cho thôn Hà Vị thu tiền đất thừa đười theo giáp thửa đất của các hộ và giao cho thôn thu tiền để phục vụ công trình nhà trẻ thôn. Về vị trí giao đất do trưởng thôn nắm rõ, ông không nắm được, việc giao đất do thôn giao”.

- Về hiện trạng sử dụng đất:

Ngày 30/3/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường mời đại diện UBND phường Trần Nguyên Hãn, Bí thư Chi bộ và Tổ trưởng tổ dân phố số 5 cùng bà Đồng Thị Liên kiểm tra hiện trạng sử dụng đất của gia đình bà Liên, kết quả cụ thể như sau:

+ Về hiện trạng diện tích đất bà Đồng Thị Liên đã được cấp giấy CNQSD đất: diện tích này là thùng vững có trồng một số bụi khoai nước, chuối do gia đình bà Liên trồng để chăn nuôi. Phần diện tích này có các cạnh tiếp giáp cụ thể như sau: một cạnh giáp với hành lang đường Nguyễn Doãn Địch; một cạnh giáp với tường

Trụ sở Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bắc Giang; một cạnh giáp tường nhà ông Nguyễn Văn Dũng; một cạnh giáp khu đất trống do tổ dân phố số 5 đổ cát tân lập tháng 9/2017 (*Phần diện tích bà Liên đang đề nghị cấp giấy CNQSD đất*).

Theo kết quả trích đo hiện trạng thửa đất do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Bắc Giang thực hiện thì diện tích hiện trạng khu đất đã được cấp giấy CNQSD đất của gia đình bà Liên là 134,3m² (*tăng 4,3m² so với giấy CNQSD đất cấp năm 2005*).

+ Về hiện trạng phần diện tích đất bà Đồng Thị Liên đang đề nghị cấp giấy CNQSD đất (*phía sau diện tích đất bà Liên đã được cấp giấy CNQSD đất*): Diện tích này tổ dân phố số 5 đã đổ cát để tân lập lấy mặt bằng tháng 9/2017, trước khi đổ cát, diện tích này là thung vũng có một số cây chuối và khoai nước. Bà Liên trình bày, số cây chuối và khoai nước trồng trên diện tích này do bà Nhung chị dâu bà Liên và bà Hoàn Thị Hằng trồng và sử dụng; theo đại diện tổ dân phố trình bày, toàn bộ diện tích này trước khi tân lập cát là đất thung vũng hoang hóa không ai sử dụng, người dân xung quanh thường xuyên đổ xỉ than và rác thải vào khu vực này gây ô nhiễm môi trường, được sự đồng ý của thành phố và phường, tổ dân phố đã tân lập cát để xây dựng sân bóng chuyền cho nhân dân nhưng chưa hoàn thiện.

Theo kết quả trích đo hiện trạng thửa đất do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Bắc Giang thực hiện thì diện tích khu vực này là 47,6m².

IV. Kết quả đối thoại:

Trong quá trình làm việc với Sở Tài nguyên và Môi trường, ông Nguyễn Hữu Lương là người được bà Đồng Thị Liên ủy quyền đề nghị được đối thoại với Chủ tịch UBND tỉnh, không chấp nhận đối thoại với Sở Tài nguyên và Môi trường. Ngày 06/6/2019, Chủ tịch UBND tỉnh đã tổ chức đối thoại với bà Đồng Thị Liên và ông Nguyễn Hữu Lương (*là người được bà Đồng Thị Liên ủy quyền*). Kết quả buổi đối thoại, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục giao Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, làm rõ, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh biện pháp giải quyết đơn của bà Đồng Thị Liên.

V. Kết luận và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Nhận xét, kết luận:

- Bà Đồng Thị Liên căn cứ thông báo của thôn Hà Vị, giấy biên nhận, các xác nhận của một số cá nhân để cho rằng thôn Hà Vị đã giao đất và đề nghị được cấp giấy CNQSD đất diện tích phía sau thửa đất bà Liên đã được UBND thành phố Bắc Giang cấp giấy CNQSD đất năm 2005 là không có cơ sở. Lý do:

+ Thông báo của thôn Hà Vị, giấy biên nhận của Trưởng thôn Hà Vị ngày 13/3/1997, các bản tái xác nhận hoặc biên bản xác minh của cơ quan chức năng với ông Nguyễn Văn Ty, nguyên Trưởng thôn Hà Vị không phải là một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai.

+ Ngoài Biên bản giao đất ở số 08 BB/UB ngày 07/8/1994 của UBND xã Thọ Xương không có văn bản giao đất của xã Thọ Xương hoặc thôn Hà Vị cho hộ ông Đồng Văn Thìn khi thu 1.500.000đ năm 1997; do đó không có vị trí, kích thước, diện tích giao không xác định được cụ thể. Mặt khác, năm 1997, khu vực này đã thuộc địa giới hành chính của phường Trần Nguyên Hãn (*Nghị định số*

103/CP ngày 29/8/1994 của Chính phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường, thị trấn thuộc huyện Yên Thế, Yên Dũng, thị xã Bắc Giang, tỉnh Hà Bắc).

+ Nội dung xác nhận của ông Nguyễn Văn Ty là người trực tiếp thu tiền và giao đất không thống nhất về diện tích và vị trí giao.

+ Trong đơn đề nghị xác định nguồn gốc đất, bà Đồng Thị Liên có trình bày gia đình được giao thêm phần diện tích chạy dọc thửa đất và giáp với tường rào của Công an võ trang.

+ Quá trình sử dụng đất và hiện trạng không phải là đất ở (vị trí đề nghị cấp giấy CNQSD đất).

- Bản chất của sự việc là khi thực hiện quyết định của UBND tỉnh Hà Bắc, UBND xã (nay là phường Thọ Xương) thực hiện thu 2.500.000đ để giao cho ông Đồng Văn Sáu (em trai bà Liên) 100m² đất ở, nhưng khi giao đất ngoài thực địa (tiến hành sau khi đã thu tiền), phía giáp ranh với tường rào của khu Công an võ trang còn diện tích rãnh thoát nước giáp với Công an võ trang, nên UBND xã và thôn Hà Vị đã giao cả diện tích còn lại này cho ông Đồng Văn Sáu, do đó diện tích thực giao là 130m², tăng 30m² tại phần tiếp giáp với khu Công an võ trang, diện tích 30m² này hộ ông Sáu chưa nộp tiền.

Do mới nộp 2.500.000đ tương ứng với 100m², nên đến năm 1997 (sau 03 năm), thôn Hà Vị mới thực hiện thu tiếp số tiền tương ứng với diện tích còn lại 30m² chưa nộp khi giao đất năm 1994.

- Năm 2005, bà Đồng Thị Liên được UBND thành phố cấp giấy CNQSD đất diện tích 130m² thửa đất được giao năm 1994. Trong hồ sơ cấp giấy CNQSD đất có đủ các biên lai; biên nhận nhận tiền; biên bản giao đất thực địa 130m². Sau khi được cấp giấy CNQSD đất bà Đồng Thị Liên không khiếu nại về việc cấp 130m² (nguyên tắc sau khi được cấp giấy CNQSD đất toàn bộ chứng từ gốc phải nộp lại cho cơ quan nhà nước).

- Quyết định giải quyết khiếu nại số 336/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang không cấp giấy CNQSD đất cho diện tích đất phía sau thửa đất UBND thành phố Bắc Giang đã cấp giấy CNQSD đất năm 2005 cho bà Đồng Thị Liên là đúng quy định.

- Nội dung "Giao UBND phường Thọ Xương xem xét, xác minh và xử lý theo thẩm quyền Giấy biên nhận tiền của ông Nguyễn Văn Ty nguyên Trưởng thôn Hà Vị với hộ ông Đồng Văn Thìn năm 1997" tại Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang là không có căn cứ.

2. Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh:

Căn cứ Điều 21 Luật Khiếu nại; khoản 1, khoản 2, Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai, ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 đối với khiếu nại của bà Đồng Thị Liên với nội dung:

- Thống nhất với Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn của bà Đồng Thị Liên, trú tại tổ dân phố số 9, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang về nội dung bà Đồng Thị Liên đề nghị cấp giấy CNQSD đất cho diện tích đất phía sau thửa đất UBND thành phố Bắc Giang đã cấp giấy CNQSD đất năm 2005 cho bà Đồng Thị

Liên tại tổ dân phố số 5, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang là không có căn cứ giải quyết.

- Hủy bỏ nội dung "Giao UBND phường Thọ Xương xem xét, xác minh và xử lý theo thẩm quyền Giấy biên nhận tiền của ông Nguyễn Văn Ty nguyên Trưởng thôn Hà Vị với hộ ông Đồng Văn Thìn năm 1997" tại Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang vì không có căn cứ.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung khiếu nại của bà Đồng Thị Liên, trú tại số 71, tổ dân phố số 9, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang được giải quyết như sau:

1. Thống nhất với nội dung giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang tại Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn của bà Đồng Thị Liên, trú tại tổ dân phố số 9, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang về nội dung: bà Đồng Thị Liên đề nghị cấp giấy CNQSD đất cho diện tích đất phía sau thửa đất UBND thành phố Bắc Giang đã cấp giấy CNQSD đất năm 2005 cho bà Đồng Thị Liên tại tổ dân phố số 5, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang là không có căn cứ giải quyết.

2. Hủy bỏ nội dung: "Giao UBND phường Thọ Xương xem xét, xác minh và xử lý theo thẩm quyền Giấy biên nhận tiền của ông Nguyễn Văn Ty nguyên Trưởng thôn Hà Vị với hộ ông Đồng Văn Thìn năm 1997" tại Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn của bà Đồng Thị Liên, trú tại tổ dân phố số 9, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang vì không có căn cứ.

Điều 2. Bà Đồng Thị Liên có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, bà Đồng Thị Liên và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTCP, TCDTW;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lại Thanh Sơn;
- CVP, PVPNC, TTTT;
- Lưu: VT, TCD (3).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lại Thanh Sơn